

Heavy

WINTERBOX NORDIC S3S

PROMONORDI

Hộ p đồ **mùa đông kèm** ủn g bảo h ộ **NORDIC.**

Hộ p đồ mùa đông bao gồ m 1 đôi giày bảo h ộ NORDIC, 1 đôi , 1 đôi găng tay lao độ n g mùa đông và m ộ t mũ ấm Safety Jogger .

Những vật liệu cao cấp hơn	Da nguyên tấm
lót bên trong	Teddy
trong Đ	Áo choàng
iữa đế g ệt chống thủng	
ngoài Đ	PU/TPU
u Đứng đầ ổng hợp t	
i Loạ	S3S / SR, FO, CI
Phạm vi kích thước	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
ng lượng thép	0.825 kg
ẩn hiêu chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022+A1:2024

CO2 5.94 kg



217

Cách điện lạnh **(CI)**
Giày bảo hộ cách nhiệt **(CI)** đôi chân ứng a bạn trong môi được mặc trong lạnh.

& nhiên dầu é ngoài có khả năng và nhiên dầu.

Mặt **trên** chống nước **(WRU)** Ngăn không tiếp xúc lâu dài

Mặt **trên** bằng **da thoáng khí** Da tự nhiên các ứng dụng linh hoạt

Mũi giày an toàn composite Không và không kim điện

Công nghiệp n:

lĩnh vự c ô tô, Hoá h ọạcb , Xây dựcần g,Khai thác m ỏ , Dầu khi, Ngành công n ghiệ p

ường: **Môi** t

rư ờn g môi t rạnhờn, môi khô, môi ùn, Có t u yế t và băng giá, b ề mặt không bằn g phẳn g, môi ẩm ư ớt

Cac hương dân ba#o tri:

éo dài t Đ giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằm phẩ cách hàn nhiệ Không trên lò s

K

Sự miêu t ả	EN ISO 20345	ết ả	đơn vị u	đo lường q
Những vật liệu Da nguyên t ấm cao cấp hơn				
Top: khả năng thấm hơi nước	? 0.8	2.6		mg/cm/giờ
Top: hiệu suất hơi nước	? 15	25.8		mg/cm2
ót bên trong **Teddy**				
Lớp lót: khả năng thấm hơi nước	? 2	34.5		mg/cm/giờ
Lót: hiệu suất hơi nước	? 20	276.9		mg/cm2
rong Đ **Áo choàng**				
ệ m chân Độ chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	25600/12800	25600/12800		chu kỳ
goài Đ **PU/TPU**				
Chỉ số trượt (mài mòn)	? 150	67.4		mm
a đế ngoài SRA - gót chân	? 0.28	0.38		ma sát
a đế ngoài SRA - Phần g	? 0.32	0.37		ma sát
a đế ngoài SRB - gót chân	? 0.13	0.15		ma sát
ặc đế ngoài SRB - phần g	? 0.18	0.19		ma sát
ị chỉ số Giá t tĩnh điện	0.1 - 1000	65.7		megaohm
ị ESD Giá t	0.1 - 100	N/A		megaohm
Hấp thụ năng l ượng gót chân ủ	? 20	33		J
Đ ầu ngón chân				
Mũi giày an toàn chống va đập (khoảng cách sau va đập 100J)	N/A	N/A		mm
Mũi bảo hộ chống nén (khoảng hở sau khi nén 10kN)	N/A	N/A		mm
Mũi giày an toàn chống va đập (khoảng cách sau va đập 200J)	? 14	16.5		mm
Mũi giày an toàn chống nén (khoảng hở sau khi nén 15kN)	? 14	17.5		mm

kích thước thép: 42

a chúng tôi. Thương hiệu và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

Đ

Sự miêu t ả	ết ả	đơn vị u	đo lường q
i CO phát thả			
V ật liệu		3.79	kg
Bao bì		0.00	kg
ất Sản x u		1.90	kg
Chuyên ch ở		0.26	kg
		5.94 kg CO2/ cặp	

Sự miêu t ả	ết ả	K u	q
ệ vật l Tiệ ý **tái** ch ế			
Product		0%	
Bao bì		70%	

Tính toán CO2:
rị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.